

Bản án số: **95/2019/HSST**
Ngày 28 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thanh – Ông Nguyễn Đức Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/HSST, ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc T - sinh ngày 07/12/1989 tại xã C, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm Đ, xã C, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc T (chết) và bà Phan Thị T; vợ Phan Thị H và 1 con; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 13/02/2019 – 16/02/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Thái Văn T - sinh ngày 18/4/1987 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 10, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ Trần Thị H và 2 con; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 13/02/2019 – 16/02/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Thái Văn H - sinh ngày 19/8/1984 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Bá Chung (chết) và bà Thái Thị H; vợ Lê Thị H và 2 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh V xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tạm giữ, tạm giam: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Minh T - sinh ngày 18/8/1976 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L và bà

Thái Thị X (chết); vợ Thái Thị H và 3 con; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 13/02/2019 – 16/02/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Thái Danh Đ - sinh ngày 07/01/1989 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn C(chết) và bà Hoàng Thị L; vợ Đặng Bích A và 3 con; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 14/02/2019 – 17/02/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Võ Văn T - sinh ngày 08/01/1984 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 5, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị T và 3 con; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 15/02/2019 – 18/02/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/02/2019 sau khi đi thắp hương tại nhà Thái Danh Đ ở xóm 8, xã Liên T thì Hoàng Ngọc T, Võ Văn T, Thái Danh Đ cùng nhau đến nhà Nguyễn Minh T ở xóm 8, xã Liên Thành ngồi chơi uống nước. Tại nhà Tuấn còn có Thái Văn H, Thái Văn Toàn cũng đang ngồi chơi ở đó. Ngồi uống nước 1 lúc thì cả 6 người rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền, trống cửa mỗi ván 10.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc khoảng 15 phút thì Toàn thua hết tiền nên nghỉ chơi và ra về. Khoảng 20 phút sau thì Hùng và Đạt cũng hết tiền nên nghỉ chơi và ngồi xem các đối tượng còn lại đánh bạc. Khoảng hơn 17 giờ 15 phút cùng ngày thì Thái Văn T đến nhà Tuấn và cùng tham gia đánh bạc. Tuấn, Tâm, Trung, Tài đánh bạc đến khoảng 17 giờ 25 phút thì Trung nghỉ ra về trước. Còn lại Tuấn, Tâm, Tài đánh bạc đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc là 8.600.000 đồng. Thu giữ trong người các đối tượng tổng số tiền là 19.590.000 đồng.

Từ ngày 14/02/2019 đến 16/02/2019 các đối tượng Đạt, Trung, Hùng lần lượt đến Công an huyện Yên Thành xin đầu thú. Đối tượng Thái Văn Toàn sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau: Hoàng Ngọc T 7.700.000 đồng; Thái Văn T 4.590.000 đồng; Nguyễn Minh T 2.500.000 đồng; Thái Danh Đ 750.000 đồng; Võ Văn T 350.000 đồng; Thái Văn H 150.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 16.190.000 đồng.

Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo chứng minh không liên quan đến việc đánh bạc đã được giao trả lại theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 100/VKS-HS ngày 08/8/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố cả 6 bị cáo nêu trên về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt: Hoàng Ngọc T từ 6 - 9 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 – 18 tháng. Thái Văn T từ 6 - 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 – 14 tháng. Thái Văn H, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thái Danh Đ 6 - 8 tháng cải tạo không giam giữ. Võ Văn T 6 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Cả 6 bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên; của Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 16.190.000 đồng; Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố cả 6 bị cáo theo khoản 1 điều 321 BLHS về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về tính chất vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản của nhau. Các bị cáo biết rõ việc nhà nước, pháp luật nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi và mục đích là thu lợi bất chính từ tiền bạc, tài sản của nhau mà phạm tội. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hoàng Ngọc T, Thái Văn T là những người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc tuy không lớn nhưng nhiều hơn các bị cáo khác, do đó cần phải xử lý nghiêm. Song xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có các tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Đối với bị cáo Thái Văn H là người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc ít nhất(chỉ 150.000 đồng) so với các bị cáo khác nhưng bị cáo từng có 1 nhân thân về tội “trộm cắp tài sản” nên cũng cần phải xử lý nghiêm. Xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, sau khi phạm tội đã ra đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền để khai báo về hành vi vi phạm của mình. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng đánh bạc không đáng kể nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát cũng phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh T là người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc ít hơn Tâm, Tài nhưng việc đánh bạc diễn ra tại nhà của bị cáo, do đó cũng cần phải xử lý nghiêm. Song xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có các tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thời gian tham gia Quân đội, có thành tích xuất sắc trong công tác, được chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, được Bộ tư lệnh tặng bằng khen, giấy khen. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát cũng đủ nghiêm.

Đối với bị cáo Thái Bá Đạt, Võ Văn T là người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc ít nhưng cũng cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, sau khi phạm tội cả 2 bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền để khai báo về hành vi vi phạm của mình. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 500.000 đồng – 700.000 đồng để sung quỹ nhà nước cũng là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét việc đánh bạc diễn ra vào ban ngày, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là tương đối nhiều nên cần phải áp dụng khoản 3 điều 35; khoản 3 điều 321 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo từ 5 – 7 triệu đồng để sung quỹ nhà nước(trừ các bị cáo phạt cải tạo không giam giữ vì đã bị áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng).

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu màu xanh – đỏ đã qua sử dụng xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 16.190.000 đồng đây là tiền chứng minh được các bị cáo dùng để đánh bạc nên phải cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên
QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS
Xử phạt: **Hoàng Ngọc T, Thái Văn T** mỗi bị cáo **8** (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là **16** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS
Xử phạt: **Thái Văn H** 7 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s, v khoản 1, 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS

Xử phạt: **Nguyễn Minh T** 7 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

***/ Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ khoản 3 điều 35; khoản 3 điều 321 BLHS.

Phạt tiền: Hoàng Ngọc T, Thái Văn T, Thái Văn H, Nguyễn Minh T, mỗi bị cáo 5.000.000(năm triệu) đồng. Tiền phạt phải nộp 1 lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Hoàng Ngọc T cho UBND xã C, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Thái Văn T, Thái Văn H, Nguyễn Minh T cho UBND xã Liên Thành giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 BLHS.

Xử phạt:

+ **Thái Danh Đ** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Được trừ 03 ngày đã tạm giữ(14/02/2019 – 17/02/2019) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

+ **Võ Văn T** 8 (tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Được trừ 03 ngày đã tạm giữ (15/02/2019 – 18/02/2019) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Đạt, Trung tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

***/Khấu trừ một phần thu nhập của mỗi bị cáo Thái Danh Đ và Võ Văn T, mỗi tháng cải tạo không giam giữ là: 500.000(năm trăm ngàn) đồng để sung quỹ nhà nước.**

Giao các bị cáo Thái Danh Đ và Võ Văn T cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh; 01 chiếc chiếu màu xanh – đỏ (đều đã qua sử dụng).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc là: 16.190.000 đồng.

(Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Yên Thành bảo quản theo phiếu nhập kho số NK098 ngày 16/8/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2019 theo số tài khoản của Chi cục Thi hành án Yên Thành tại kho bạc nhà nước huyện Yên Thành).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Hoàng Ngọc T, Thái Văn T, Thái Văn H, Nguyễn Minh T, Thái Danh Đ, Võ Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang